Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 31/12/2019 14:39:03 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2932 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 31 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về đầu tư, quản lý và phối hợp sử dụng, vận hành hệ thống công nghệ thông tin và camera giám sát phục vụ phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 58/BTTTT-KHCN, ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các nguyên tắc định hướng về công nghệ thông tin và truyền thông trong xây dựng đô thị thông minh ở Việt Nam;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 83/TTr-STTTT ngày 27 tháng 11 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đầu tư, quản lý và phối hợp sử dụng, vận hành hệ thống công nghệ thông tin và camera giám sát phục vụ phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị sự

nghiệp thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về đầu tư, quản lý và phối hợp sử dụng, vận hành hệ thống công nghệ thông tin và camera giám sát phục vụ phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Tây Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2952/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn đầu tư xây dựng, quản lý, sử dụng và vận hành hệ thống công nghệ thông tin, camera giám sát các loại và chia sẻ dữ liệu từ Trung tâm giám sát, điều hành kinh tế xã hội tập trung của tỉnh *(gọi tắt là Trung tâm giám sát, điều hành)* đến các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan nhà nước; các đơn vị sự nghiệp công lập; cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình thực hiện theo quy định này.

Điều 3. Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh

1. Trung tâm giám sát, điều hành tỉnh Tây Ninh được thành lập theo Quyết định số 2478/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban bành Đề án thành lập Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung tỉnh Tây Ninh.

2. Toàn bộ dữ liệu các cơ quan nhà nước trong tỉnh được lưu trữ tại Trung tâm tích hợp dữ liệu (THDL) do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý, phân tích và xử lý tập trung tại Trung tâm giám sát, điều hành; trừ dữ liệu liên quan

an ninh và một số dữ liệu đặc thù, chuyên ngành khác theo quy định riêng.

3. Trung tâm giám sát, điều hành có trách nhiệm phân quyền khai thác dữ liệu qua mạng diện rộng (WAN) của tỉnh cho các cơ quan theo chức năng được giao.

4. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm quản lý hoạt động của Trung tâm giám sát, điều hành.

Điều 4. Trung tâm giám sát, điều hành của các sở, ngành, địa phương

1. Các Trung tâm giám sát chuyên ngành của các cơ quan, sở, ngành được bố trí tổ chức tại trụ sở các cơ quan, đơn vị để giám sát, tổng hợp, xử lý số liệu, tình huống liên quan trong phạm vi lĩnh vực mình quản lý theo kiến trúc chính quyền điện tử và mô hình phát triển các dịch vụ đô thị thông minh và đề án chuyển đổi số của tỉnh.

2. Theo dõi, giám sát việc truy cập, xử lý số liệu thông qua mạng WAN của tỉnh từ đơn vị đến Trung tâm giám sát, điều hành.

3. Các đơn vị được cấp quyền khai thác đến Trung tâm giám sát, điều hành có trách nhiệm bảo mật dữ liệu thông tin được truy cập.

Chương II

NGUYÊN TẮC VÀ ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ, SỬ DỤNG HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CAMERA GIÁM SÁT

Điều 5. Quan điểm đầu tư hạ tầng

1. Cơ quan, đơn vị có nhu cầu đầu tư đảm bảo nguyên tắc "hạ tầng dùng chung và cơ sở dữ liệu tập trung" tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý, vận hành.

2. Việc đầu tư đảm bảo được sự chia sẻ nhu cầu cho các ngành, lĩnh vực cùng tham gia khai thác.

3. Đảm bảo đầu tư không trùng lắp, việc đầu tư mới cần phải đảm bảo tính kế thừa hiện trạng hiện có.

4. Khi đầu tư cần lấy ý kiến của cơ quan chuyên môn, Sở Thông tin và Truyền thông các nội dung liên quan đến nhu cầu sử dụng, tiêu chuẩn, xuất xứ thiết bị, linh kiện.

Điều 6. Đảm bảo hạ tầng dùng chung

Các cơ quan, đơn vị đầu tư, khai thác, sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin, camera giám sát cần tuân thủ các nội dung sau:

1. Đường truyền kết nối:

a) Sử dụng mạng truyền số liệu trong cơ quan nhà nước theo Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước; Quyết định số 27/2013/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Đối với các đơn vị chưa kết nối mạng WAN thì có thể kết nối cáp quang trực tiếp đến Trung tâm THDL và Trung tâm giám sát, điều hành.

2. Máy chủ xử lý, thiết bị lưu trữ:

a) Sử dụng chung các máy chủ, thiết bị lưu trữ hiện có tại Trung tâm THDL. Việc mua sắm máy chủ, thiết bị lưu trữ được sử dụng ngân sách tỉnh được cài đặt tập trung tại trung tâm THDL do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý, vận hành.

b) Đối với các dự án huy động bằng nguồn vốn khác phục vụ mua sắm máy chủ, thiết bị lưu trữ: Cần phải đảm bảo lắp đặt và tương thích với hệ thống tại trung tâm THDL, khi mua sắm phải có phương án kết nối, chuyển dữ liệu về tập trung tại trung tâm THDL để vận hành, quản lý tập trung.

3. Hạ tầng mạng cần lưu ý các điểm sau:

a) Hạ tầng mạng kết nối mạng WAN, Internet tập trung, thiết bị tường lửa, … được sử dụng dùng chung tại trung tâm THDL.

b) Các thiết bị kết nối mạng WAN từ đơn vị đến Trung tâm THDL được các nhà cung cấp dịch vụ đường truyền trang bị và thay thế khi hư hỏng.

4. Hệ thống camera giám sát và các thiết bị có thể chia sẻ dùng chung khác:

a) Các đơn vị đầu tư, lắp đặt theo danh mục địa điểm được phê duyệt của tỉnh (*Phụ lục 3 kèm theo*), dữ liệu phát sinh được truyền tín hiệu qua mạng nội bộ truyền về lưu trữ tại trung tâm THDL. Trong trường hợp phải chuyển tín hiệu qua mạng Internet thì các ngành cần thống nhất với Sở Thông tin và Truyền

thông.

b) Các đơn vị được phép bố trí máy tính cá nhân, màn hình giám sát, thiết bị khác nhằm kết nối để sử dụng, khai thác dữ liệu theo lĩnh vực phân cấp quản lý nhà nước.

Điều 7. Dữ liệu lưu trữ tập trung

1. Dữ liệu thu thập được từ các hệ thống: camera, thiết bị cảm ứng, thiết bị hành trình, thu thập tự động từ các nguồn khác được kết nối chuyển về lưu trữ tại trung tâm THDL. Trong trường hợp lắp đặt tại trung tâm giám sát điều hành chuyên ngành thì phải có phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu quản lý tập trung về Trung tâm THDL để phục vụ quản lý, điều hành tập trung của tỉnh.

2. Các đơn vị có nhu cầu khai thác có thể đăng ký để cấp quyền sử dụng theo phạm vi, chức năng của đơn vị được giao.

3. Đối với một số ngành đặc thù như an ninh, Công an, Quân đội... được phép xây dựng hệ thống lưu trữ riêng tùy theo phạm vi cho phép, nhưng cũng phải có phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu quản lý tập trung về trung tâm THDL để phục vụ quản lý, điều hành tập trung của tỉnh. Chỉ chia sẻ những dữ liệu theo quy định của ngành.

Điều 8. Đầu tư camera

1. Việc đầu tư Camera cần lựa chọn theo tính năng của thiết bị đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm chi phí như: camera quan sát tổng thể, camera nhận dạng khuôn mặt, camera cảm biến tốc độ, camera phân tích biển số xe,…

2. Quy định tiêu chuẩn các nhóm Camera (*Phụ lục 2 kèm theo*).

3. Về xuất xứ thiết bị: các đơn vị có trách nhiệm gửi thông tin về Sở Thông tin và Truyền thông để kiểm định tính chất bảo mật thiết bị trước khi lựa chọn đầu tư.

4. Đối với hệ thống Camera an ninh, quân sự phục vụ nhiệm vụ chuyên môn. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thống nhất với Sở Thông tin và Truyền thông danh mục các điểm không chia sẻ nhằm đảm bảo nghiệp vụ của ngành.

5. Tại các vị trí thuộc danh mục Camera an ninh được phép lắp đặt thêm hệ thống Camera khác phục vụ dùng chung cho nhu cầu các ngành.

Điều 9. Tiêu chí xác định địa điểm, ưu tiên đầu tư lắp đặt camera

1. Phục vụ công tác đảm bảo an ninh, an toàn trật tự xã hội.

2. Phục vụ công tác giám sát, tổ chức điều hành giao thông.

3. Ưu tiên các điểm phục vụ nhu cầu quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

4. Điều kiện về hạ tầng về truyền dẫn, cấp điện, hệ thống cột, hệ thống gá sẵn có.

5. Tích hợp, kế thừa tối ưu hệ thống sẵn có.

6. Thuận tiện công tác quản lý, bảo trì bảo dưỡng, an toàn hệ thống.

Điều 10. Phát triển điểm lắp đặt camera ngoài danh sách quy định

Các cơ quan, đơn vị khi có nhu cầu phát triển các điểm camera ngoài các điểm được quy định tại Phụ lục 3 cần phải thực hiện các nội dung sau:

1. Lập hồ sơ các điểm cần phát triển và kèm theo mô tả nhu cầu, chức năng phục vụ và dự kiến cấu hình camera cần lắp đặt.

2. Gửi văn bản đến các cơ quan, đơn vị để khảo sát nhu cầu dùng chung tại các điểm dự kiến lắp đặt.

3. Tổng hợp nhu cầu và lựa chọn thiết bị đảm bảo việc chia sẻ dùng chung, gửi Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định, xét duyệt bổ sung.

4. Ủy quyền Sở Thông tin và Truyền thông xét duyệt, phê duyệt danh sách điểm camera cần đầu tư, lắp đặt bổ sung.

5. Tiến hành công tác lắp đặt thiết bị đảm bảo các điều kiện theo Quy định này.

6. Định kỳ 03 tháng, 06 tháng, 01 năm Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo UBND tỉnh danh sách các điểm camera đã duyệt đầu tư, lắp đặt bổ sung.

Điều 11. Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành của các sở, ngành, địa phương

1. Các Sở, ngành, địa phương xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành phải đảm bảo các điều kiện sau:

a) Số điểm giám sát đồng thời ít nhất trên 10 điểm.

b) Những nội dung giám sát phải là những tình huống đưa ra quyết định xử lý, điều hành tức thời ngay sau khi phát hiện.

c) Có phương án về nhân sự giám sát, điều hành tại Trung tâm giám sát,

điều hành được thủ trưởng sở, ngành, địa phương phê duyệt.

d) Có quy trình phối hợp xử lý, điều hành tức thời đối với vấn đề giám sát được thủ trưởng các sở, ngành, địa phương phê duyệt.

2. Đối với các sở, ngành, địa phương không đảm bảo các điều kiện tại Khoản 1 Điều này thì đầu tư hệ thống máy tính, màn hình hiển thị sử dụng các dữ liệu chia sẻ từ Trung tâm giám sát, điều hành của tỉnh để thực hiện việc giám sát, điều hành thông qua hệ thống máy tính màn hình hiển thị được trang bị.

Điều 12. Tiêu chuẩn áp dụng cho trung tâm giám sát, điều hành

1.Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO/IEC 27002:2011 về công nghệ thông tin - Các kỹ thuật an toàn - Quy tắc thực hành quản lý an toàn thông tin.

2. Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6768-1:2000 (IEC 574-1:1977) về Thiết bị và hệ thống nghe-nhìn, video và truyền hình.

3. Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9250:2012 về Trung tâm dữ liệu – Yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật viễn thông.

4. Tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001-2008 về Hệ thống quản lý chất lượng – Các yêu cầu.

5. Quyết định số 1914/2009/QĐ-BCA-E11 ngày 07/7/2009 của Bộ Công an ban hành Tiêu chuẩn kỹ thuật hệ thống giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Chương III

CHIA SẺ, TÍCH HỢP DỮ LIỆU VÀ ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG

Điều 13. Chia sẻ hình ảnh

1. Tín hiệu hình ảnh được chuyển theo hình thức kết nối tập trung về Trung tâm giám sát, điều hành và Trung tâm THDL. Trường hợp lắp đặt theo mô hình phân tán thì tín hiệu được chuyển về các Trung tâm giám sát, điều hành chuyên ngành, phân tích và chuyển về Trung tâm giám sát, điều hành tập trung. Phương thức kết nối do các ngành thống nhất với Sở Thông tin và Truyền thông trước khi thực hiện.

2. Các ngành được chia sẻ hành ảnh thông qua mạng WAN của tỉnh. Hình

ảnh chia sẻ đảm bảo được quản lý tập trung về dữ liệu tại Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh và hiển thị tại Trung tâm tâm giám sát, điều hành của các ngành, địa phương theo nhu cầu quản lý.

Điều 14. Chia sẻ dữ liệu

1. Các ngành có nhu cầu khai thác dữ liệu thống nhất với Sở Thông tin và Truyền thông để được chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ ngành.

2. Dữ liệu chia sẻ được phép sao lưu, nhân bản tại hệ thống lưu trữ chuyên ngành (nếu cần thiết).

3. Các dữ liệu về an ninh do Công an và Quân sự quản lý không được chia sẻ. Chỉ chia sẻ những dữ liệu theo quy định của ngành.

Điều 15. Sử dụng hình ảnh và điều khiển Camera

1. Hệ thống camera của Công an, Quân sự do Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quản lý hình ảnh và toàn quyền điều khiển hệ thống camera.

2. Vị trí và hướng camera phục vụ cho giao thông, đảm bảo an toàn trật tự đô thị: Sở Thông tin và Truyền thông thống nhất với Công an, UBND các huyện, thành phố về vị trí và hướng camera phục vụ cho giao thông, đảm bảo an toàn trật tự đô thị nhằm cố định đảm bảo đáp ứng các điều kiện quản lý.

Trong trường hợp có thay đổi về vị trí và hướng camera, các ngành thống nhất phương án thực hiện trước khi thực hiện thay đổi.

3. Hệ thống camera dùng chung do Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh quản lý. Việc phân quyền điều khiển phải được sự đồng ý của UBND tỉnh.

4. Trong trường hợp phục vụ sự kiện có thời gian cụ thể, các ngành căn cứ vào nhu cầu thông báo về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, xin ý kiến UBND tỉnh *(theo biểu mẫu tại Phụ lục 1)* để sử dụng quyền ưu tiên điều khiển.

Điều 16. Tích hợp hệ thống Camera

1. Hệ thống camera được lắp đặt tại các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp phải được kết nối tích hợp vào trung tâm giám sát, điều hành của tỉnh.

2. Khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình tích hợp vào hệ thống trung tâm giám sát điều hành tập trung của tỉnh phục vụ lưu trữ, giám sát và điều tra tội phạm khi cần thiết.

3. Các cơ quan, ban, ngành có Kế hoạch tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, hộ cá thể có lắp đặt camera giám sát tích hợp, chia sẻ dữ liệu vào hệ thống tại Trung tâm giám sát, điều hành.

4. Những hộ gia đình, doanh nghiệp đồng ý kết nối vào hệ thống quản lý tập trung của tỉnh sẽ được chia sẻ thông báo tức thì các phát hiện không bình thường ở khu vực hộ gia đình, doanh nghiệp giám sát. Đồng thời các hộ gia đình được xem xét nâng cấp dung lượng đường truyền do các doanh nghiệp viễn thông: VNPT, Viettel, FPT Telecom... cung cấp trên địa bàn tỉnh (Sở Thông tin và Truyền thông làm việc với các doanh nghiệp cung cấp đường truyền có chế độ nâng cấp dung lượng đường truyền và thông báo cho hộ gia đình biết).

Điều 17. Bảo đảm an toàn hệ thống thống thông tin

1. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo Trung tâm giám sát, điều hành triển khai thực hiện đảm bảo an toàn thông tin theo Quyết định số 27/2013/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của Ủy ban nhân dân tỉnh; hướng dẫn, tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn thông tin của hệ thống camera theo tiêu chuẩn, quy chuẩn và phương án được phê duyệt.

2. Trung tâm giám sát, điều hành có trách nhiệm thực hiện bảo vệ hệ thống thông tin theo quy định của pháp luật và hướng dẫn, tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn thông tin; xây dựng và triển khai thực hiện phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; định kỳ đánh giá hiệu quả của biện pháp bảo đảm an toàn thông tin và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện trách nhiệm của cơ quan chủ quản hệ thống thông tin theo quy định hiện hành.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Cơ quan nhà nước

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chịu trách nhiệm tổ chức vận hành trung tâm giám sát, điều hành tập

trung của tỉnh.

b) Thống nhất với các ngành, tổ chức quản lý phân quyền chia sẻ dữ liệu và quyền điều khiển hệ thống Camera.

c) Tổ chức kiểm định tính bảo mật đối với thiết bị Camera.

d) Đảm bảo an toàn thông tin hệ thống đường truyền, dữ liệu Camera và Trung tâm giám sát, điều hành tập trung của tỉnh.

2. Công an tỉnh

a) Tổ chức phân cấp, phân quyền đối với Công an thành phố và các đơn vị trực thuộc về sử dụng và khai thác hệ thống tín hiệu Camera an ninh.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành trong việc thực hiện chia sẻ, khai thác và điều khiển hệ thống.

c) Xây dựng và vận hành Trung tâm giám sát, điều hành chuyên ngành phục vụ nghiệp vụ ngành Công an các cấp.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thị xã (nếu có)

a) Tổ chức Trung tâm giám sát, điều hành cấp địa phương, sử dụng chung hạ tầng của tỉnh để triển khai thực hiện khi đủ điều kiện.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác vận hành, khai thác sử dụng.

4. Các sở, ban ngành

a) Tổ chức Trung tâm giám sát, điều hành cấp ngành nếu cần thiết, trong trường hợp không tổ chức Trung tâm giám sát, điều hành có thể khai thác sử dụng dữ liệu có sẵn phục vụ quản lý ngành của mình.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác khai thác, sử dụng.

Điều 19. Doanh nghiệp và hộ gia đình

1. Tự nguyện, đăng ký nhu cầu kết nối vào hệ thống trung tâm giám sát, điều hành tập trung của tỉnh để lưu trữ dữ liệu cần thiết.

2. Doanh nghiệp phải trả một khoản kinh phí lưu trữ dữ liệu tại Trung tâm phục vụ công tác nghiệp vụ khi cần thiết.

3. Được Trung tâm giám sát, điều hành thông báo những vấn đề phát sinh

trên hệ thống camera của mình khi có phát hiện sự việc bất thường.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Trách nhiệm thực hiện

Cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn có trách nhiệm chấp hành nghiêm túc Quy định này. Lãnh đạo các đơn vị tham gia vào hệ thống có trách nhiệm tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy định này và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về những vi phạm trong quá trình tham gia. Tùy theo mức độ vi phạm chịu kỷ luật, xử lý hành chính hoặc trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình quản lý và khai thác hệ thống, nếu có vấn đề phát sinh mà chưa được quy định rõ trong Quy định này, Thủ trưởng các đơn vị đề xuất, phản ánh đến Sở Thông tin và Truyền thông để báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

Phụ lục 1

YÊU CẦU ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG CÓ THỜI HẠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2931/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN:.....
TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐỀ NGHỊ

ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CAMERA GIÁM SÁT CÓ THỜI HẠN

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Mục đích:.....
Số điểm yêu cầu được điều khiển: ... điểm (kèm theo danh sách)
Thời gian: từ ngày:.....đến ngày:.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Công an tỉnh;

Phụ lục 2

CẤU HÌNH TỐI THIỂU THIẾT BỊ CAMERA ĐẦU TƯ MUA SẮM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2932/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh)

a) Camera IP – Outdoor (lắp đặt ngoài trời)

STT	Nội dung		Yêu cầu kỹ thuật camera outdoor	Loại yêu cầu (Tùy chọn/Bắt buộc)
1	Loại camera		Camera ngoài trời (outdoor)	Bắt buộc
2	Độ phân dải		Luồng chính: >= 1920x1080 (1080p) Luồng phụ: >= 640x480 (480p)	Bắt buộc
3	Cảm biến hình ảnh	Kích thước và loại cảm biến	Cảm biến màu Kích thước sensor >= 1/2.9"	Bắt buộc
		Độ nhạy sáng (Minimum illumination)	Color <= 0.1Lux@F1.2,white/black <= 0.01 Lux@F1.2; Color <= 0.001Lux@F1.2 với camera nhìn đêm.	Bắt buộc
		Chế độ lọc hồng ngoại (IR Cut Filter)	Có. Tự động chuyển đổi chế độ hoạt động ngày và đêm.	Bắt buộc
4	Ống kính	Khoảng cách quan sát tốt	1-30 m	Bắt buộc
5	Góc xoay, góc ngẩng		- Góc xoay 360°. - Góc ngẩng ≥ 90°.	Tùy chọn
6	Zoom quang		>= 10x quang	Tùy chọn
7	Môi trường hoạt động	Nhiệt độ hoạt động	-10°C ~ 55°C	Bắt buộc
		Độ ẩm hoạt động	≥ 95%	Bắt buộc
8	Tiêu chuẩn môi trường		Camera outdoor ≥ IP66	Bắt buộc
9	Nén video		H.264/MJPEG	Bắt buộc

10	Tốc độ khung hình		1~25 fps	Bắt buộc
11	Đa luồng		Hỗ trợ ≥ 2 luồng	Bắt buộc
12	Điều khiển tốc độ bit	Chế độ	Hỗ trợ 2 chế độ cố định (CBR) và động (VBR)	Bắt buộc
13	Các tính năng cải thiện hình ảnh	Cân bằng sáng (WDR)	Có hỗ trợ	Bắt buộc
14	Chế độ hồng ngoại		Có đèn hồng ngoại để quan sát trong điều kiện thiếu sáng. Khoảng cách quan sát tốt 5-20m	Bắt buộc
15	Giao thức mạng		TCP/IP, UDP/IP, HTTP, DHCP, RTSP, NTP	Bắt buộc
16	Tích hợp		Tuân theo chuẩn ONVIF	Bắt buộc
17	Giao diện mạng	Tốc độ	Ethernet >= 10/100 Mbps	Bắt buộc
		Giao diện	Giao diện mạng: RJ45	Bắt buộc
18	Quản lý	Giao diện quản lý qua Web	Hỗ trợ	Bắt buộc
19	Bảo mật	Mật khẩu quản lý	Hỗ trợ đặt mật khẩu cho giao diện quản lý	Bắt buộc
20	Lưu trữ tại camera		Hỗ trợ lưu trữ bằng thẻ nhớ trên camera	Tùy chọn
21	Cấp nguồn		Hỗ trợ cấp nguồn qua PoE 802.3af/802.3at	Tùy chọn
22	Loại nguồn điện AC		220VAC; 50Hz	Bắt buộc
23	Phụ kiện đi kèm		- Nguồn cấp - Giá đỡ - Ốc, vít lắp đặt	Tùy chọn
24	Bảo hành		Bảo hành tối thiểu 1 năm	Bắt buộc

b) Camera IP – indoor (lắp đặt trong nhà)

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật camera indoor	Loại yêu cầu (Tùy chọn/Bắt buộc)

1	Loại camera		Camera trong nhà (indoor)	Bắt buộc
2	Độ phân dải		Luồng chính: >= 1920x1080 (1080p) Luồng phụ: >= 640x480 (480p)	Bắt buộc
3	Cảm biến hình ảnh	Kích thước và loại cảm biến	Cảm biến màu Kích thước sensor >= 1/2.9"	Bắt buộc
		Độ nhạy sáng (Minimum illumination)	Color <= 0.1Lux@F1.2,white/black <= 0.01 Lux@F1.2; Color <= 0.001Lux@F1.2 với camera nhìn đêm.	Bắt buộc
		Chế độ lọc hồng ngoại (IR Cut Filter)	Có. Tự động chuyển đổi chế độ hoạt động ngày và đêm.	Bắt buộc
4	Ống kính	Khoảng cách quan sát tốt	1-30 m	Bắt buộc
5	Góc xoay, góc ngẩng		- Góc xoay 360°. - Góc ngẩng ≥ 90°.	Tùy chọn
6	Zoom quang		>= 10x quang	Tùy chọn
7	Môi trường hoạt động	Nhiệt độ hoạt động	-10°C ~ 55°C	Bắt buộc
		Độ ẩm hoạt động	≥ 95%	Bắt buộc
8	Tiêu chuẩn môi trường		Camera indoor ≥ IP53	Bắt buộc
9	Nén video		H.264/MJPEG	Bắt buộc
10	Tốc độ khung hình		1~25 fps	Bắt buộc
11	Đa luồng		Hỗ trợ ≥ 2 luồng	Bắt buộc
12	Điều khiển tốc độ bit	Chế độ	Hỗ trợ 2 chế độ cố định (CBR) và động (VBR)	Bắt buộc
13	Các tính năng cải thiện hình ảnh	Cân bằng sáng (WDR)	Có hỗ trợ	Bắt buộc
14	Chế độ hồng ngoại		Có đèn hồng ngoại để quan sát trong điều kiện thiếu sáng. Khoảng cách quan sát tốt 5-20m	Bắt buộc

15	Giao thức mạng		TCP/IP, UDP/IP, HTTP, DHCP, RTSP, NTP	Bắt buộc
16	Tích hợp		Tuân theo chuẩn ONVIF	Bắt buộc
17	Giao diện mạng	Tốc độ	Ethernet >= 10/100 Mbps	Bắt buộc
		Giao diện	Giao diện mạng: RJ45	Bắt buộc
18	Quản lý	Giao diện quản lý qua Web	Hỗ trợ	Bắt buộc
19	Bảo mật	Mật khẩu quản lý	Hỗ trợ đặt mật khẩu cho giao diện quản lý	Bắt buộc
20	Lưu trữ tại camera		Hỗ trợ lưu trữ bằng thẻ nhớ trên camera	Tùy chọn
21	Cấp nguồn		Hỗ trợ cấp nguồn qua PoE	Tùy chọn
22	Loại nguồn điện AC		220VAC; 50Hz	Bắt buộc
23	Phụ kiện đi kèm		- Nguồn cấp - Giá đỡ - Ốc, vít lắp đặt	Tùy chọn
24	Bảo hành		Bảo hành tối thiểu 1 năm	Bắt buộc

c) Camera IP – giao thông

STT	Nội dung		Yêu cầu kỹ thuật camera giao thông	Loại yêu cầu (Tùy chọn/Bắt buộc)
1	Loại camera		Camera ngoài trời (outdoor)	Bắt buộc
2	Độ phân dải		Luồng chính: >= 1920x1080 (1080p) Luồng phụ: >= 640x480 (480p)	Bắt buộc
3	Cảm biến hình ảnh	Kích thước và loại cảm biến	Cảm biến màu Kích thước sensor >= 1/2.8"	Bắt buộc
		Độ nhạy sáng (Minimum illumination)	Color <= 0.001Lux@F1.2.	Bắt buộc

		Khả năng ghi hình ở tốc độ cao	Hỗ trợ tốc độ : 0-100 km/h	Bắt buộc
4	Ống kính	Khoảng cách quan sát tốt	5-100 m	Bắt buộc
5	Nhận dạng biển số		Hỗ trợ	Bắt buộc
6	Góc xoay, góc ngẩng		- Góc xoay 360°. - Góc ngẩng ≥ 45°.	Bắt buộc
7	Zoom quang		>= 8x quang	Bắt buộc
8	Môi trường hoạt động	Nhiệt độ hoạt động	-5°C ~ 45°C	Bắt buộc
		Độ ẩm hoạt động	≥ 95%	Bắt buộc
9	Tiêu chuẩn môi trường		Camera outdoor ≥ IP63	Bắt buộc
10	Nén video		Hỗ trợ tối thiểu H.264/MJPEG	Bắt buộc
11	Tốc độ khung hình		1~25 fps	Bắt buộc
12	Đa luồng		Hỗ trợ ≥ 2 luồng	Bắt buộc
13	Điều khiển tốc độ bit	Chế độ	Hỗ trợ 2 chế độ cố định (CBR) và động (VBR)	Bắt buộc
14	Các tính năng cải thiện hình ảnh	Cân bằng sáng (WDR)	Có hỗ trợ	Bắt buộc
15	Hồng ngoại		Có đèn hồng ngoại để quan sát trong điều kiện thiếu sáng. Khoảng cách quan sát tốt 5-90m	Tùy chọn
16	Giao thức mạng		TCP/IP, UDP/IP, HTTP, DHCP, RTSP, NTP	Bắt buộc
17	Tích hợp		Tuân theo chuẩn ONVIF	Bắt buộc
18	Giao diện mạng	Tốc độ	Ethernet >= 10/100 Mbps	Bắt buộc
		Giao diện	Giao diện mạng: RJ45	Bắt buộc
19	Quản lý	Giao diện quản lý qua Web	Hỗ trợ	Bắt buộc
20	Bảo mật	Mật khẩu quản lý	Hỗ trợ đặt mật khẩu cho giao diện quản lý	Bắt buộc

21	Lưu trữ tại camera		Hỗ trợ thẻ nhớ SD, Mini SD, Micro SD hoặc HDD >= 64 GB	Bắt buộc
22	Cấp nguồn		Hỗ trợ cấp nguồn qua PoE 802.3af/802.3at	Tùy chọn
23	Bộ nguồn (Adapter)	Điện áp vào	AC 100-240V	Bắt buộc
		Điện áp ra	DC 12V và 5V (sai số ±5% không tải)	Tùy chọn
		Dòng điện ra	Dòng điện thực ≥ 90% dòng định mức Đối với đầu ra 12V, dòng định mức 5A Đối với đầu ra 5V, dòng định mức 5A	Bắt buộc
24	Phụ kiện đi kèm		- Nguồn cấp - Giá đỡ - Ốc, vít lắp đặt	Tùy chọn
25	Bảo hành		Bảo hành tối thiểu 1 năm	Bắt buộc

d) Yêu cầu kỹ thuật Mô hình triển khai

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật mô hình triển khai	Loại yêu cầu (Tùy chọn/Bắt buộc)
1	**Yêu cầu chung**		
2	Công nghệ	Tất cả các thành phần của hệ thống hỗ trợ công nghệ IP	Bắt buộc
3	Đường truyền	Băng thông cho mỗi camera >= 4Mbps. Băng thông tại điểm trung tâm bằng tổng băng thông từ các điểm nhánh kết nối về trung tâm.	Bắt buộc
4	Tích hợp	Hệ thống hỗ trợ các chuẩn: TCP/IP, UDP/IP, HTTP, DHCP, RTSP, NTP, ONVIF	Bắt buộc
5	Thành phần	Camera thu nhận hình ảnh, NVR ghi hình, STB hiển thị hình ảnh, VMS quản lý toàn bộ thiết bị và hệ thống, CDN quản lý phân phối luồng hình ảnh, ứng dụng truy xuất hệ thống trên thiết bị di động, mạng truyền dẫn kết nối hệ thống	Bắt buộc

6	An toàn thông tin		Hệ thống đảm bảo an toàn thông tin, có các thành phần hỗ trợ chống tấn công như Firewall, IPS	Bắt buộc
7	Giám sát điều hành		Lưu trữ dữ liệu và điều hành tập trung duy nhất tại trung tâm điều hành Tỉnh	
8	**Mô hình lưu trữ**			Bắt buộc
9	Lưu trữ tập trung		Dữ liệu được lưu trữ tập trung tại phòng máy chủ đảm bảo các yêu cầu về nguồn điện dự phòng, điều hòa chính xác, hệ thống chữa cháy, hệ thống máng cáp	Bắt buộc
10	Lưu trữ cloud		Dữ liệu được lưu trữ tại nhiều datacenter khác nhau, hỗ trợ việc truy xuất từ bất cứ đâu qua mạng công cộng internet	Bắt buộc
11	Lưu trữ tại chỗ		Dữ liệu được lưu trữ ngay trên camera hoặc tại các thiết bị ghi hình qua mạng (NVR) tại địa điểm đặt camera	Bắt buộc
12	Dự phòng	Dữ liệu	Tối thiểu dự phòng n+1	Bắt buộc
		Băng thông mạng	Tối thiểu 20% băng thông	Bắt buộc
13	**Mô hình chia sẻ**			Bắt buộc
14	Nhiều kết nối đồng thời truy xuất hình ảnh của 1 camera		Hỗ trợ tối thiểu >= 30 kết nối đồng thời	Bắt buộc
15	Phân quyền truy cập		Hỗ trợ phân quyền cho nhiều lớp người dùng (người dùng xem thông thường,...), gán các quyền khác nhau cho các lớp người dùng khác nhau (quyền xem trực tiếp, quyền xem lại, quyền sửa xóa, quyền cấu hình...)	Bắt buộc
16	Phân cấp dữ liệu		Trung tâm điều hành tập trung duy nhất tại Tỉnh; Các trung tâm giám sát chuyên nghành Sở/Ban/Nghành/Khu vực	Bắt buộc

Phụ lục 3

DANH SÁCH QUY HOẠCH CAMERA GIÁM SÁT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh)

I. Bảng Quy hoạch số điểm, số lượng camera trên địa bàn tỉnh

STT	HUYỆN/THÀNH PHỐ	SỐ ĐIỂM	SỐ LƯỢNG CAMERA	GHI CHÚ
1	TÂN CHÂU	78	227	Số điểm, số lượng, vị trí lắp đặt camera giám sát có thể thay đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế dựa trên đề xuất của các huyện/thành phố
2	CHÂU THÀNH	57	187	
3	HÒA THÀNH	32	103	
4	THÀNH PHỐ	65	219	
5	DƯƠNG MINH CHÂU	68	204	
6	BẾN CẦU	31	99	
7	TRẢNG BÀNG	46	149	
8	TÂN BIÊN	67	190	
9	GÒ DẦU	252	668	
TỔNG CỘNG		**696**	**2.046**	

II. Vị trí, số lượng camera chi tiết cần lắp đặt tại các huyện/ thành phố

1. Huyện Tân Châu

STT	Vị trí cần lắp	Số lượng camera cần lắp
I	**THỊ TRẤN TÂN CHÂU**	
1	Cổng sau chợ Tân Châu thuộc địa phận thị trấn Tân Châu.	3
2	Khu vực bến xe thuộc địa phận thị trấn Tân Châu.	2
3	Khu vực cổng trường cấp 3 thuộc địa phận thị trấn Tân Châu.	2
4	Ngã ba cuối đường nhựa lô 12 gần Công an huyện Tân Châu.	2
5	Đầu dãy phân cách cứng về hướng xã Tân Hiệp thuộc địa phận thị trấn Tân Châu.	2
6	Ngã ba trường Lê Duẩn thuộc địa phận thị trấn Tân Châu.	3
II	**THẠNH ĐÔNG**	
7	Ngã tư Cây Cầy thuộc địa phận xã Thạnh Đông.	4

8	Ngã ba đường liên ấp Thạnh Hưng thuộc địa phận xã Thạnh Đông.	3
9	Ngã ba tổ 6B ấp Thạnh Quới thuộc địa phận xã Thạnh Đông.	3
10	Ngã tư tổ 6A đường liên ấp Thạnh Quới và Thạnh Nghĩa thuộc địa phận xã Thạnh Đông.	4
11	Ngã ba đường liên ấp Thạnh Quới, Thạnh Nghĩa thuộc địa phận xã Thạnh Đông.	3
12	Ngã ba tổ 3, ấp Thạnh Hòa	3
13	Ngã tư tổ 2, ấp Thạnh Quới và Thạnh Nghĩa thuộc địa phận xã Thạnh Đông.	4
14	Ngã ba tổ 8 ấp Thạnh Quới và Thạnh Nghĩa thuộc địa phận xã Thạnh Đông.	3
15	Cổng Thạnh Nghĩa (bổ sung)	3
III	**TÂN HƯNG**	
16	Chợ Tân Trung B thuộc địa phận xã Tân Hưng.	3
17	Ngã Tư Tân Hưng thuộc địa phận xã Tân Hưng.	4
18	Ngã ba Tân Lợi (nhà máy đường Thành Thành Công đi ngã tư Lâm Vân và xã Thạnh Tân) thuộc địa phận xã Tân Hưng.	3
19	Chợ Bàu Bắc thuộc địa phận xã Tân Hưng.	2
20	Cổng chào Tân Hưng thuộc địa phận xã Tân Hưng.	2
IV	**TÂN PHÚ**	
21	Tổ 43, ấp Tân Hòa, xã Tân Phú (gần điện máy Thanh Bình)	2
22	Ngã 3 vào ấp Tân Thanh, xã Tân Phú	3
23	Tuyến đường ấp Tân Lợi, xã Tân Phú	2
24	Ngã ba ấp Tân Xuân, xã Tân Phú (Đường vào khu giết mổ gia súc tập trung)	3
25	Tổ 6, ấp Tân Xuân, xã Tân Phú (Quán cà phê Hồng Loan)	2
V	**TÂN HIỆP**	
26	Ngã ba Trường Tiểu học Tân Hiệp A thuộc địa phận xã Tân Hiệp.	3

27	Ngã ba Công ty TNHH MTV cao su Tân Biên thuộc địa phận xã Tân Hiệp.	3
28	Ngã tư ấp Tân Trường thuộc địa phận xã Tân Hiệp.	4
29	Ngã ba đường Thiện Ngôn (L2) thuộc địa phận xã Tân Hiệp.	3
30	Ngã ba khu vực tổ 4, ấp Hội Thắng thuộc địa phận xã Tân Hiệp.	3
VI	**TÂN HỘI**	
31	Ngã ba mía đường Nước trong thuộc địa phận xã Tân Hội.	3
32	Ngã ba Đại đội bộ binh (C1) thuộc địa phận xã Tân Hội.	3
33	Ngã ba Văn phòng ấp Hội Thành thuộc địa phận xã Tân Hội.	3
34	Ngã ba cầu Đại Thắng thuộc địa phận xã Tân Hội.	3
35	Trước cụm Công nghiệp Tân Hội thuộc địa phận xã Tân Hội.	3
36	Khu vực trước cổng chợ thuộc địa phận xã Tân Hội.	2
VII	**TÂN ĐÔNG**	
37	Ngã Tư Tầm Phô thuộc địa phận xã Tân Đông.	4
38	Ngã ba Hải Quan thuộc địa phận xã Tân Đông.	3
39	Ngã ba Trường THPT Tân Đông thuộc địa phận xã Tân Đông.	3
40	Trước cổng trường cấp 2 Tân Đông thuộc địa phận xã Tân Đông.	3
41	Ngã tư đồn 819 thuộc địa phận xã Tân Đông.	4
42	Ngã ba gần chốt Bun chơn thuộc địa phận xã Tân Đông.	3
43	Gần trại mủ cao su của Công an tỉnh Tây Ninh thuộc địa phận xã Tân Đông.	3
VIII	**TÂN HÀ**	
44	Ngã ba Vạt xa thuộc địa phận xã Tân Hà.	3
45	Ngã ba đường 792 vào xóm Lò than thuộc địa phận xã Tân Hà.	3
46	Ngã ba đường 793 vào xóm Lò than thuộc địa phận xã Tân Hà.	3

47	Ngã ba đường 793 tiếp giáp với xã Tân Hội và xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên thuộc địa phận xã Tân Hà.	3
48	Khu vực ngã ba xe cháy đường 792 thuộc địa phận xã Tân Hà.	3
49	Ngã ba chốt Bàu đá thuộc địa phận xã Tân Hà.	3
50	Ngã ba đường Cuốc (Cách cầu Vạt Xa khoảng 200m về hướng ngã ba chốt Bàu Đá thuộc địa phận xã Tân Hà.	3
IX	**TÂN HÒA**	
51	Ngã ba Trảng Trai thuộc địa phận xã Tân Hòa.	3
52	Ngã ba Đồn Tân Hòa thuộc địa phận xã Tân Hòa.	3
53	Khu vực ngã tư gần nhà rông ấp Con Trăn thuộc địa phận xã Tân Hòa.	3
54	Ngã ba vào đường P25 Quận 10- ấp Suối Bà Chiêm thuộc địa phận xã Tân Hòa.	3
X	**SUỐI NGÔ**	
55	Ngã ba đường vào trạm y tế xã thuộc địa phận xã Suối Ngô.	3
56	Ngã ba Sóc tài em thuộc địa phận xã Suối Ngô.	3
57	Ngã ba Giáp Tân Hòa xã Suối Ngô	3
XI	**TÂN THÀNH**	
58	Ngã tư ấp Đồng Rùm xã Tân Thành	4
59	Ngã tư ấp Tân Hiệp thuộc xã Tân Thành	4
60	Ngã ba khu dân cư ấp Đồng Kèn 2 thuộc xã Tân Thành.	3
61	Khu di dời 183 hộ dân di cư tự do từ Campuchia về sống tại ấp Đồng Kèn 2 thuộc xã Tân Thành.	4
62	Điểm đầu ấp Tân Trung góc ngã ba đường TT.12 thuộc xã Tân Thành.	3
XII	**SUỐI DÂY**	
63	Ngã ba Nông trường 5 thuộc địa phận xã Suối Dây.	3
64	Ngã tư khu vực thuộc địa phận xã Suối Dây.	4
65	Cổng UBND xã Suối Dây	1
66	Cổng sau UBND xã Suối Dây	2

67	Cổng sau chợ thuộc địa phận xã Suối Dây.	3
68	Giáo xứ Suối Dây thuộc địa phận xã Suối Dây.	2
69	Tịnh xá Ngọc Lê thuộc địa phận xã Suối Dây.	2
70	Thánh đường Suối Dây thuộc địa phận xã Suối Dây.	2
71	Thánh thất Cao đài thuộc địa phận xã Suối Dây.	2
72	Ngã ba ấp 6 thuộc địa phận xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	3
73	Cổng khu dân cư ấp 5 thuộc xã Suối Dây, huyện Tân châu, tỉnh Tây Ninh	3
74	Cây số 18 thuộc địa phận xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	3
75	Ngã ba Bổ túc thuộc địa phận xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	3
76	Cổng khu dân cư ấp 2 thuộc địa phận xã Suối Dây	2
77	Cổng khu dân cư ấp 3 thuộc địa phận xã Suối Dây.	4
78	Đầu cầu Tha la thuộc địa phận xã Suối Dây.	2
	TỔNG CỘNG	**227**

2. Huyện Châu Thành

STT	Vị trí cần lắp	Số lượng camera cần lắp
XÃ THÁI BÌNH		
1	Ngã 04 ấp Tam Hạp xã Thái Bình	4
2	Ngã 04 cổng văn hóa ấp Suối Muồn	4
3	Ngã 04 sư 5	4
4	Ngã 03 trường TH Thái Bình	3
5	Ngã 03 chùa giác ngạn	3
XÃ THANH ĐIỀN		
6	Ngã 04 Cua 90 độ trên QL22B xã Thanh Điền	4
7	Ngã 4 xã Thanh Điền	4
8	Cổng 03 miệng ấp Thanh Thuân	3
9	Công ty VMC Hoàng Gia trên tuyến QL22B	3
10	Ngã 3 Thanh Trung tuyến đường 786	3

11	ngã 4 đường vao công ty Vinagio	4
XÃ LONG VĨNH		
12	Ngã 4 Long Vĩnh trên tuyến 786	4
13	Ngã 4 Chợ Long Vĩnh trên tuyến 786	4
XÃ NINH ĐIỀN		
14	Ngã 3 xóm mía trên tuyến đường 796	3
15	Ngã 3 Chợ Ninh Điền	3
XÃ THÀNH LONG		
16	Ngã 3 Bến Sỏi trên tuyến 781 xã Thành Long	3
17	Ngã 3 Chợ Hòa Bình	3
XÃ TRÍ BÌNH		
18	Ngã 3 Xóm Ruộng trên tuyến 781	3
19	Ngã 3 ấp Tầm Long giasp Thị Trần Châu Thành	3
20	Ngã 3 Lò Mì 7 Nghe	3
XÃ HÒA HỘI		
21	Ngã 3 xã Hòa Hội	3
22	Ngã 3 ấp Hòa Bình	3
XÃ HÒA THẠNH		
23	Ngã 03 ấp Hòa Hợp xã Hòa Thanh	3
24	Ngã 4 Trường THPT Lê Hoàng Phong	4
25	Khu vực Chợ Hòa Thạnh	3
26	Ngã 03 ấp Cây ổi xã Hòa Thạnh	3
XÃ BIÊN GIỚI		
27	Ngã 3 Gò Cây Da	3
28	Ngã 3 chốt Tân Định	3
29	Ngã 4 cổng chào ấp Bến Cầu	4
30	Ngã 4 tổ 8 ấp Bến Cầu	4
31	Ngã 4 ấp Tân Long	4
32	Cổng chào ấp Tân Long	2
THỊ TRẤN CHÂU THÀNH		
33	Ngã 4 huyện Châu Thành	4
34	Ngã 3 đường Lê Thị Mới giáp HL3	3
35	Chợ Cao xã	4
36	Ngã 3 Sọ giáp xã Thái Bình	4

XÃ HẢO ĐƯỚC		
37	Ngã 3 Chợ Bàu sen	3
38	Ngã 3 ấp Sân Lễ	3
39	Ngã 3 Chợ Hảo Đước	3
40	Ngã 3 Bến Trường	3
XÃ AN CƠ		
41	Nagx 3 kênh TN21 tuyến 786	3
42	Chợ An Lộc	3
43	Khu vực Trường học, Ngân Hàng	2
44	Ngã 3 tiệm vàng (Vịnh)	3
45	Ngã 3 Lò Mì Sầm Phát	3
XÃ PHƯỚC VINH		
46	Khu vực Chợ Phước Vinh	2
47	Ngã 4 xã Phước Vinh	4
48	Ngã 3 ấp Phước Hòa	3
XÃ ĐỒNG KHỞI		
49	Ngã 03 Vinh thuộc ấp Tua Hai trên tuyến QL22B	3
50	Ngã 03 ấp Chòm Dừa đường Bùi Xuân Quyên	3
51	Ngã 3 Cây Xăng Như Linh	3
52	Ngã 3 Thành Tua Hai	3
53	Ngã 3 đường liên xã thuộc ấp Cầy Xiêng (Tua 1)	3
XÃ AN BÌNH		
54	Ngã 3 ấp An Điền	3
55	Ngã 4 bảy bụi giáp Thanh Điền	4
56	Ngã 3 Ngà Út Ro	4
57	Ngã 4 Đồn Vàm Trảng Trâu(Bổ sung)	4
	TỔNG CỘNG	**187**

3. Huyện Hòa Thành

STT	Vị trí cần lắp	Số lượng camera cần lắp
1	Ngã tư Phạm Văn Đồng và Lý Thường Kiệt	4
2	Báo Quốc Từ	7
3	Cua Đại Trí (Ngã tư Châu Văn Liêm và Lý Thường Kiệt	4
4	Ngã tư Ao Hồ (Lạc Long Quân, Nguyễn Thái Học, Phạm Văn Đồng	4
5	Ngã tư Nguyễn Văn Linh và An Dương Vương (Long Thành Bắc)	4
6	Cửa Chánh Môn (Ngã tư Lý Thường Kiệt)	2
7	Cửa 7 Ngoại Ô (Ngã 3 Lạc Long Quân, Âu Cơ)	3
8	Ngã tư Công viên (Phạm Văn Đồng và Nguyễn Huệ)	4
9	Giao lộ Nguyễn Văn Linh và Cầu Trường Long	4
10	Ngã tư CAX Trường Đông (Nguyễn Văn Linh, Nguyễn Lương Bằng)	4
11	Ngã 3 Long Hải (Ngô Quyền và Tôn Đức Thắng)	4
12	Ngã 4 Bệnh viện HT (Phạm Hùng, Thượng Thâu Thanh)	4
13	Gò Kén	3
14	Visarim	2
15	Cổng Cty Dệt may Hòa Thành	1
16	Ngã tư Trường Nông Nghiệp (Phạm Hùng, Nguyễn Văn Cừ)	4
17	Cửa số 3 Tòa Thánh (cửa 4 cũ) Ngã tư LTK, Âu Cơ	3
18	Cửa 5 Tòa Thánh(cửa 6 cũ)	4
19	Cửa số 6 Tòa Thánh (cửa 7 cũ)	2
20	Cây xăng Đắc Thi	2
21	Ngã tư Châu Văn Liêm, Phạm Văn Đồng	2
22	Cua Lý Bơ	3
23	Trí Huệ Cung	3

24	Cửa 2 Chợ Long Hoa (Phạm Hùng, Thành Thái)	2
25	Bến xe Hòa Thành	3
26	UBND Trường Hòa (Nguyễn Văn Linh - Kv đường hẹp)	2
27	Ngã tư Lạc Long Quân và đường hẻm số 32	4
28	Trí Giác Cung	3
29	Ngã 3 Thiên Thượng Lộ - QL22B	3
30	Ngã 3 Thượng Tô Thanh - QL22B	3
31	Ngã 3 Mít Một	3
32	Ngã 3 30/4 - Trường Đảng	3
	TỔNG CỘNG	**103**

4. Thành phố Tây Ninh

STT	Vị trí cần lắp	Số lượng camera cần lắp
1	Giao lộ 30/4 - Nguyễn Trãi	3
2	Giao lộ 30/4 - Hoàng Lê Kha	3
3	Vòng xoay Trường Nam	4
4	Ngã 3 Mũi Tàu	3
5	Ngã tư Quốc Tế	4
6	Ngã 3 Lý Dậu	3
7	Ngã 4 Công An Thị xã cũ	4
8	Giao lộ CMT8 - Hoàng Lê Kha(Bọng Dầu)	3
9	Giao lộ CMT8 - Nguyễn Trãi(Siêu thị Điện máy)	3
10	Giao lộ CMT8 - Nguyễn Văn Rốp	3
11	Giao lộ CMT8 - Nguyễn Trọng Cát(Cửa số 2 cũ)	3
12	Ngã 4 Ao Hồ	4
13	Giao lộ Trần Phú - đường số 22 Trần Văn Trà(Tòa án Tỉnh)	3
14	Giao lộ Trần Phú - Trần Văn Trà(lộ ủi)	3
15	Giao lộ 785 - Hương lộ 10(đường vào xã Thạnh Tân)	3
16	Giao lộ 785 - Tỉnh lộ 4(đường vào xã Tân Bình)	4
17	Giao lộ Lạc Long Quân - Huỳnh Công Giản	3
18	Giao lộ Nguyễn Trãi - Huỳnh Công Giản	3

19	Giao lộ Nguyễn Trãi - Võ Thị Sáu	4
20	Giao lộ Trường Chính - Nguyễn Chí Thanh	4
21	Giao lộ 30/4 - Paster	4
22	Giao lộ Trần Văn Trà - đường số 22(ngã tư xã Bình Minh)	4
23	Cửa Hòa Viện	3
24	Ngã 3 Chùa Giác Ngạn	3
25	Giao lộ đường 786 - hẻm số 13	3
26	Cổng chơ Bách Hóa Tổng hợp(chợ Phường 2)	4
27	Giao lộ Võ Văn Truyện - Phạm Văn Chiêu	3
28	Hoàng Lê Kha - Nguyễn Thái Học(Chiêu hồi)	4
29	Hoàng Lê Kha - Huỳnh Công Giản	3
30	Nguyễn Trãi - Hẻm 58	3
31	CMT8 - Huỳnh Tấn Phát	3
32	Nguyễn Văn Rốp - Huỳnh Công Giản	4
33	Lạc Long Quân - Hẻm 17	3
34	Võ Thị Sáu - Nguyễn Văn Rốp	4
35	30/4 - Phạm Tung	3
36	30/4 - Lê Duẩn	4
37	30/4 - Trương Tùng Quân	3
38	30/4 - Dương Minh Châu	3
39	30/4 - Trường Chinh	3
40	30/4 - Đặng Văn Lý	3
41	30/4 - Nguyễn Hữu Thọ	3
42	Nguyễn Chí Thanh - Nguyễn Hữu Thọ	3
43	Ngã 3 Lâm Vồ	3
44	Ngã 3 Trường Cao Đẳng(cây xăng Xuân Trang)	3
45	Ngã 4 Tân Lập	4
46	CMT8 - Phạm Văn Xuyên	3
47	Vườn hoa Thắng Lợi	3
48	Ngã 4 Chợ Thạnh Hiệp	4
49	Ngã 4 Chợ Thạnh Tân	4
50	Trạm Xăng dầu Thạnh Tân	3
51	Cổng Văn hóa Ninh Bình(Bến bà Mùi)	4
52	CMT8 - Hẻm 93	3
53	CMT8 - Hẻm 95	3
54	Vòng xoay Trần Đại Nghĩa	4
55	Nguyễn Chí Thanh - Lê Duẩn	3
56	Nguyễn Chí Thanh - Trương Tùng Quân	3
57	Nguyễn Chí Thanh - Dương Minh Châu	3

58	Nguyễn Chí Thanh - Đặng Văn Lý	3
69	Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Đặng Văn Lý	4
60	Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Trường Chinh	4
61	Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Dương Minh Châu	4
62	Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Lê Duẩn	4
63	Trần Hưng Đạo - Lê Lợi	4
64	Trưng Nữ Vương - Võ Văn Truyện	3
65	CMT8 - Paster	3
	TỔNG CỘNG	**219**

5. Dương Minh Châu

STT	Vị trí cần lắp	Số lượng camera cần lắp
XÃ CHÀ LÀ		
1	Ngã 3 đường 784 vào cổng 2 Khu công nghiệp Chà Là	3
2	Ngã 3 đường 784 vào khu dân cư ấp Bình Linh	3
3	Ngã 3 đường 784 vào khu dân cư ấp Ninh Hưng 2	3
4	Trụ sở UBND xã Chà Là	2
XÃ PHAN		
5	Ngã 3 đèn xanh đỏ	3
6	Ngã 3 Sân Đình	3
7	Ngã 3 Văn phòng ấp Phước Tân 2	3
8	Ngã 3 đường ĐH13 quán 9 Rung	3
XÃ LỘC NINH		
9	Ngã 4 Lộc Trung	3
10	Khu vực cầu K8 ấp Lộc Hiệp	4
11	Ngã 3 Lộc Tân	3
12	Ngã 3 Lộc Thuận	3
XÃ SUỐI ĐÁ		
13	Ngã 4 Phước Bình 1	4
14	Ngã 3 cổng văn hóa Phước Bình 2	3

15	Ngã 4 đường 790 nối dài	4
16	Cổng văn hóa Phước Lợi 2	2
17	Ngã 3 cây xăng Hữu Thuận	3
18	Ngã 3 đường đi vào Phước Bình 1	3
19	Ngã 3 cây xăng Ngọc Lân 3	3
20	Cống 25 Phước Bình 1	2
21	Ngã 3 Phước Bình 1(Trường học)	3
XÃ PHƯỚC MINH		
22	Ngã tư Nguyễn Du ấp B2	4
23	Ngã ba đường vào đập chính (bưu điện cũ)	3
24	Ngã ba đường về Bến Củi	3
25	Cống Cây Da ấp A1 giáp Lộc Ninh	3
26	Cầu Mười Dê ấp A1 giáp Bến Củi	2
27	Ngã ba Bàu Sen ấp Phước Lộc B	3
XÃ TRUÔNG MÍT		
28	Ngã ba Đất Sét	3
29	Cổng Khu dân cư ấp văn hóa thuận An đi Tầm Lạnh	3
30	Chợ tự phát ấp Thuận Bình	3
31	Trường THCS Truông Mít	2
32	Cây xăng 130 ấp Thuận Bình	2
33	Kênh N8 ấp Thuận Tân	3
34	Khu dân cư ấp Thuận Phước	3
XÃ BẾN CỦI		
35	Ngã 3 cổng đen	4
36	Ngã 3 Cây Me	3
37	Cống nhà Út 10	2
38	Ngã tư Ấp 4	4
XÃ CẦU KHỞI		
39	Ngã 4 Cầu Khởi	4
40	Ngã 3 Láng	4
41	Ngã 3 giáp đường ĐH4	3
42	Ngã 3 đường vào Khu E	3

43	Đường ĐH1 - Nhà văn hóa ấp Khởi Nghĩa	4
44	Ngã 4 nhà ông Nguyễn Văn Rô ấp Khởi An	4
45	Đường ĐH1 - tại cua quanh nhà ông Mèo ấp Khởi Nghĩa	2
46	Đường ĐH4 - tại cua quanh nhà ông Trị ấp Khởi Trung	2
47	Ngã 3 giáp đường số 12 ấp Khởi Hà	3
THỊ TRẤN		
48	Trường THPT Dương Minh Châu	2
49	Trường THCS Thị Trấn	2
50	Ngã 4 đường Nguyễn Chí Thanh - Trịnh Đình Thảo	4
51	Công viên huyện DMC	3
52	Ngã 3 đường Nguyễn Chí Thanh - Đường số 2	3
53	Ngã 4 đường Trịnh Đình Thảo - Đường số 27	4
54	Ngã 4 đường Nguyễn Bình - Ung Văn Khiêm	4
55	Ngã 3 đường Chu Văn An - Đường số 39	3
56	Ngã 3 Bờ Hồ	3
57	Ngã 4 chợ Dương Minh Châu	4
58	Ngã 3 trước Chi cục Thuế - Trường TH Thị trấn A	3
XÃ PHƯỚC NINH		
59	Ngã 3 UBND xã Phước Ninh	3
60	Ngã 3 cây xăng 3 Bảo	3
XÃ BÀU NĂNG		
61	Cầu K13	3
62	Đường ĐT 784, ấp Ninh Hòa, giáp ranh Ninh Thạnh (Trường lái Thành Đạt)	2
63	Đường ĐT 781, điểm đầu đường Thuyền Mới đi vào Cực Lạc Thái Bình.	3
64	Liên ấp Ninh Phú, Ninh Lợi	2
65	Ngã 3 Bàu Năng, đi Long Thành Bắc, Hòa Thành (Đường Sân Cu)	3
66	Ngã 3 xã Bàu Năng	4
67	Miễu Ông Tà	2

68	Cua Bàu Cốp	2
	TỔNG CỘNG	**204**

6. Huyện Bến Cầu

STT	Vị trí cần lắp	Số lượng camera cần lắp
1	Ngã 3 đường vào PyungAn	3
2	Ngã 3 Công ty Việt Nam - Mộc Bài	3
3	Trước cổng VN-MBI	3
4	Ngã 4 vào công ty TMTC - Tiếp giáp đường Xuyên Á	4
5	Ngã 3 trước cổng TMTC tiếp giáp đường N5 và N7	3
6	Ngã 3 trước cổng TMTC-VN tiếp giáp đường N2 và N3	3
7	Ngã 3 trước cổng trạm xử lý nước thải, tiếp giáp đường N3 với N7	2
8	Điểm giao đường 75A - tỉnh lộ 786 - Xuyên Á	4
9	Ngã 3 café Thanh Thúy	2
10	Trước cổng cty bò sữa Vinamilk	3
11	Vòng xoay tỉnh lộ 786	6
12	Ngã 3 đường vào cửa hàng miễn thuế và hướng rẽ ra Xuyên Á (xã Lợi Thuận)	3
13	Ngã 4 đèn đỏ xã An Thạnh (ngay HTX vận tải Sáu hạt	4
14	Tại chợ xã An Thạnh	3
15	Điểm quay đầu gần cầu Gò Dầu, trước Karaoke Hải Triều (xã An Thạnh)	2
16	Ngã 4 Cây xăng Thanh Hà, Thị trấn Bến Cầu	4
17	Ngã 3 Mũi Tàu đường Bến Đình xã Tiên Thuận rẽ vào hướng khu phố 3	3
18	Ngã 3 đường Bến Đình rẽ vào Bàu Tràm xã Tiên Thuận	3
19	Ngã 3 đường Bến Đình rẽ vào hướng ấp Bàu Tép xã Tiên Thuận	3
20	Trên cầu Bến Đình xã Tiên Thuận	2
21	Ngã 3 Xóm Lò xã Tiên Thuận	3
22	Ngã 3 Chợ Lợi Thuận(bổ sung)	3
23	Ngã 4 gần Ban CHQS huyện, Thị trấn Bến Cầu	4
24	Tại cầu Gò Ngãi, xã Lợi Thuận	2
25	Tại cầu Long Hưng, xã Long Thuận	3
26	Ngã 3 chốt dân phòng Long Khánh	3
27	Ngã 3 điểm cảnh giới Long Cường, xã Long Khánh	3

28	Ngã 3 Long Bình, xã Long Chữ	3
29	Ngã 3 gần cầu Long chữ(đường vô chùa Bửu Long)	3
30	Ngã 4 gần xã Long Phước	4
31	Công viên Thị trấn Bến Cầu(bổ sung)	5
	TỔNG CỘNG	**99**

7. Huyện Trảng Bàng

STT	Vị trí cần lắp (Kinh độ, vĩ độ)	Số lượng camera cần lắp
1	Cổng chào Suối Sâu	2
2	Ngã 4 Suối Sâu	4
3	Ngã 4 An Bình	4
4	Cua Ngân hàng Nông Nghiệp	4
5	Ngã 4 Trảng Bàng	4
6	Khu vực Tòa Án	4
7	Khu vực Siêu Thị	3
8	Ngã 3 Dựa Heo	4
9	Ngã 3 đường 22/12	3
10	Ngã 3 đường tránh Xuyên Á	4
11	Ngã 4 Gia Bình	4
12	Cầu vượt Gia Bình	3
13	Nhà Thờ Bình Nguyên	3
14	Cổng KCN Trảng Bàng	3
15	Ngã 3 đầu đường 782	4
16	Ngã 3 Lộc Trát	4
17	Cổng Linh Trung 3	3
18	Ngã 3 An Phú Khương	3
19	Ngã 3 Cây Khế	3
20	Ngã 4 Cây Dương	3
21	Ngã 3 Địa Đạo	3
22	Ngã 4 Bố Heo	4
23	UBND Xã An Hòa	2
24	Ngã 3 đường về Cầu Quan	3
25	Ngã 4 Tha la An Hòa	4
26	KCN Thành Thành Công	3
27	Ngã 3 Gia Lâm	3
28	Ngã 3 Cây Trắc	3
29	Ngã 3 Chợ Lộc Hưng	3
30	Ngã 3 Trường Cấp 3 Lộc Hưng	2
31	Ngã 3 Chà Rầy	3
32	UBND Xã Gia Lộc	2
33	Ngã 4 Bà Biên	4

34	Cầu Cây Trường	4
35	Ngã 4 Bùng Binh	4
36	Ngã 3 Cây Me	3
37	Ngã 3 Sông Lô	3
38	Ngã 3 Đôn Thuận	3
39	Công viên Trảng Bàng	3
40	Đầu kênh chợ cũ	3
41	Ngã 4 Nhà Thờ, trường THCS Thị Trấn	3
42	Ngã 4 Bình Thạnh	4
43	Ngã 4 Phước Lưu	4
44	Cầu Đường Xuồng	2
45	Ngã 4 Truông Dầu	4
46	Ngã 3 Hai Châu (bổ sung)	1
	TỔNG CỘNG	**149**

8. Huyện Tân Biên

STT	Vị trí cần lắp	Số lượng camera cần lắp
Thị trấn Tân Biên		
1	Ngã 3 đường Phạm Hùng - Cần Đăng	3
2	Ngã 3 đường Phạm Hùng - Nguyễn Hữu Thọ	2
3	Ngã 3 Huyện Tân Biên	3
4	Ngã 3 Nguyễn Văn Linh - Lê Hồng Phong	3
5	Ngã 4 Nguyễn Văn Linh - Nguyễn Duy Trinh	4
6	Ngã 3 chợ cũ	3
7	Ngã 4 đường 30/4 - Phan Chu Trinh	4
8	Trước cổng UBND Huyện	3
9	Trước cổng Huyện ủy	2
10	Ngã 4 đường Phạm Thái Bường - Trần Văn Trà	4
11	Ngã 4 đường Nguyễn Hữu Thọ- Trần Văn Trà	2
12	Ngã 3 Nguyễn Chí Thanh - Nguyễn Thị Định	2
13	Ngã 3 Nguyễn Chí Thanh - Hồ Tùng Mậu	2
14	Ngã 3 Phan Văn Đáng - Phạm Thái Bường	2
Xã Hòa Hiệp		
15	Ngã 4 Hòa Hiệp_1	2
16	Ngã 4 Hòa Hiệp_2	2
17	Cây Xăng Hữu Nghị (BĐ 99 HH)	2
18	Cây Xăng Thúy Hằng (BĐ 122 HH)	2
Xã Mỏ Công		
19	Chợ Mỏ Công	3
20	Ngã 3 Rừng 35 (NT Gia Huy)	3
21	Ngã 4 BourBon (785)	3
22	Ngã 3 đường giáp ranh	3

23	Ngã 4 giáp lộ Bourbon - Đường liên xã	3
24	Ngã 4 Thanh Xuân (kênh Tân Hưng)	4
25	Ngã 4 CX Lâm Vân_1	2
26	Ngã 4 CX Lâm Vân_2	2
Xã Tân Bình		
27	Ngã 3 Tân Bình	3
28	Ngã 4 Tân Bình	2
29	Ngã 4 Tân Bình	2
30	Ngã 3 liên xã (Tân Bình- Tân Lập)	3
31	Ngã 3 liên Xã (Tân Bình- Thạnh Tây)	3
32	Ngã 3 Lò Gò	3
Xã Tân Lập		
33	Ngã 4 Phố Xa	4
34	Ngả 3 chùa Phước Tân	3
35	Ngả 3 UBX Tân Lập	2
36	Ngã 3 Lò Than	3
37	Ngả 3 Cứ Bà Định	3
38	Ngả 3 NTCS Xa Mát	3
38	Ngả 3 Kho Trâm Khoa	3
40	Ngã 3 QL22B Đường 791	3
Xã Tân Phong		
41	Ngã 3 Tháp Chót Mạc	3
42	Hẻm Bác Sĩ Vân	3
43	Hẻm Chót Mạc	3
44	Ngã 3 Lộ Kiểm	3
45	Ngã 3 Cây Gòn	2
46	Ngã 4 Gò Cát (Cầu Xéo)	4
Xã Thạnh Bắc		
47	Ngã 4 Thạnh Bắc_1	2
48	Ngã 4 Thạnh Bắc_2	2
49	Ngả 3 Cầu Săn Máu	3
50	Ngã 4 Sao Mai (Thạnh Hiệp)	4
51	Ngã 3 BQL VH Chàng Riệc	3
52	Ngã 3 Xe Cháy	3
Xã Thạnh Bình		
53	Ngã 3 Cây Xăng Cẩm Linh	3
54	Ngã 3 Ấp Mới	3
55	Ngã 3 Phân Trại 2 Cây Cầy	3
56	Ngã 4 Cây Cầy_1	2
57	Ngã 4 Cây Cầy_2	2
Xã Thạnh Tây		
58	Ngả 3 QL22 - chùa Phước Thành, Phước Hưng	3
59	Ngã 3 Cây Xăng Trừng Thành	3
60	Ngã 3 Đường vào B5	3

61	Ngã 3 Chùa Thới Lạc	3
Xã Trà Vong		
62	Ngả 4 tiếp giáp QL22B- đường vào xã An Cơ	3
63	Cầu Kênh Suối Ông Đình	4
64	Ngã 3 Ấp 4 Trà Vong (BĐ 68 TVg)	3
65	Ngã 3 Ấp 4 đi An Cơ (BĐ 68/64 TVg)	3
66	Ngã 3 tiếp giáp QL22B đường vào ấp 3	3
67	Ngã 4 Trà Hiệp	4
	TỔNG CỘNG	**190**

9. Huyện Gò Dầu

STT	Vị trí cần lắp	Số lượng camera cần lắp
Thị trấn		
1	Công An Thị Trấn	2
2	Hộ ông Tâm, KP. Thanh Hà	2
3	Hộ bà Trần Thị Mua, KP. Thanh Hà	2
4	Quán ăn Sáu Nhớ	3
5	Hộ Mai Đình Chiến, KP Nội Ô A	3
6	Đường Vương Văn Thưa	2
7	Hộ Ông Vương Thanh Nhựt	2
8	Tạp hóa Phước Đại Tân, KP Nội Ô B	2
9	Nha Khoa Tâm Đức, KP Thanh Hà	1
10	Tiệm vàng Kim Ngân, KP Nội Ô B	3
11	Gas Hoàng An, KP Thanh Bình C	3
12	Đại lý Thanh Phú	2
13	Ngã tư xóm Bắp	4
14	Đầu cầu Gò Dầu	2
15	Ngã 3 QL22B-UBND	3
16	CA huyện Gò Dầu	2
17	CA Thị trấn Gò Dầu	2
18	Ngã 3 Phạm Hùng – Trường Chinh	3
19	Kênh Lê Hồng Phong	3
20	Ngã 3 karaoke Lê Hà	3
21	Bệnh viện Gò Dầu	3
22	QL22-Vo Bich Chi	2
23	Coop-mart	3
24	Lê Hồng Phong - Phước Thạnh	4
25	Kho bạc	2
26	UBND huyện Gò Dâu	3
27	Viện Kiểm Sát	3
28	Dưới cầu Gò Dầu	2

29	Đường Hồ Văn Suối	3
30	Đường Lê Văn Thới	2
31	Hẻm số 10 Hùng Vương	2
32	Hùng Vương giáp ấp xóm mới	2
33	Ngã 3 NKKN - Hùng Vương	3
34	Ngã 3 Trường Chinh - D.V.Nốt	3
35	Ngã 3 D.V.Nốt - QL22	3
36	Cây xăng Việt Thu	2
37	QL22B-Cafe Thưởng Thức	2
38	Hẻm số 15 - Thanh Bình A	3
39	Bùng Binh Gò Dầu	4
40	Đầu hẻm Cây Gòn	2
41	Trên cầu Gò Dầu	2
42	Cổng văn hóa Rạch Sơn	3
43	Ngã 4 Biển Xanh	4
Thanh Phước		
44	Ngã ba Cảng Thanh Phước (QL22)	3
45	Ngã ba Cảng Thanh Phước (QL22)	2
46	Đối diện cà phê New Day (QL22)	3
47	Đối diện trạm xăng Trung Hiếu (QL22)	3
48	Trước UBND xã Thanh Phước (QL22)	3
49	Trước UBND xã Thanh Phước (QL22)	1
50	Khách Sạn Bình An (QL22)	3
51	Giáo xứ Bình Nguyên (QL22)	2
52	Ngã 3 nhà Bà Ga(Trâm Vàng 1)	3
53	Ngã 3 ấp Rỗng Tượng	3
54	Văn Phòng ấp Rỗng Tượng	3
55	Ngã 3 đường Xóm Đồng-Bàu Sen (trước nhà ông Phong)	3
56	Ngã 3 Huyện Đội	3
57	Ngã 3 đường Bàu Sen giáp Hương lộ 1(ấp Cây Xoài)	3
58	Ngã tư đường Pháo Binh - HL1	4
59	Ngã 4 đường liên Ấp Xóm Mới 1,2 giáp Hương lộ 1(vào trường THXM)	4
60	Ngã 4 số 1 vào Công ty Hồng Phúc	3
61	Ngã 4 số 3 vào Cty Hồng Phúc	4
62	Ngã 3 nhà 9 Liệt	3
63	Ngã 3 Miếu Tiên Sư giáp đường Cầu Sao-Xóm Đồng	3
64	Cổng trường THCS Thanh Phước	2
65	Trước trạm Y tế xã Thanh Phước	2
Thạnh Đức		
66	Cổng UBND Xã	3
67	Nhà ông Hà Sĩ Lâm	2
68	Điểm ngã 3 Cầu Sắt	2
69	Văn Phòng ấp Cầu Sắt	2
70	Ấp Văn Hóa Cầu Sắt	2
71	Đội K2 Cầu Sắt	2

72	Cầu 5 Trại	2
73	Ấp Bến Rộng	2
74	Ngã 4 Đội G3	2
75	Ngã 3 Bến Chò	3
76	Ngã 3 vô Bến Chò giáp QL22B	2
77	Ngã 4 Bông Trang	2
78	Tịnh xá Ngọc Đức	3
79	Ngã 3 nhà 9 Riếc	3
80	Đường số 24(Bác sĩ Trường)	3
81	Chơ Thạnh Đức	2
82	Ngã 3 quán Tùng	3
83	Ngã 4 chùa Bảo Pháp	2
84	Ngã 4 đèn đỏ Xã Bến Mương	4
85	Cổng sau Nghĩa Trang Bến Đình	3
86	Cổng văn hóa Đường Long	2
87	Nhà Văn hoa Trà Võ	2
88	Ngã 3 Ống nước	2
89	Cầu Sắt Ấp Rộc A	2
90	Đầu ngoài ấp Rộc B	2
91	Ngã 3 VP ấp Rộc	2
92	Đầu trong ấp Rộc B	2
93	Ngã 4 nhà ông Hảo	4
94	Ngã 3 VP ấp Rộc A	2
95	Khách sạn Anh Thư ấp Bến Mương	2
96	Ngã 3 Hoa Kiều-QL22B	2
97	Ngã 3 đường vô TT Y tế	2
98	Công ty Tanifood	2
99	Trường Ngô Gia Tự	2
100	Ngã 4 Cao Su Trí	3
Phước Đông		
101	Nhà Vinh Phó Chủ Tịch	3
102	Trường Tiểu học Cây Trắc	2
103	Ngã 3 Suối Cao A	3
104	ĐT 782 (Cafe Pha Lê ấp Suối Cao A)	3
105	Ngã ba Cây Trắc ĐT 782	3
106	Cầu Cây TRường	4
107	ĐT 782 Ngã 3 Cây Me Suối Cao B	3
108	Ngã Tư đường Cây Me ĐT 782	4
109	Khu vực gần lò Bò	3
110	Khu vực cổng Đèn cầy	2
111	Ngã 3 gần nhà Bước (Pha Lê đi vô)	3
112	Ngã 3 nhà Cô Tư Cồ	2
113	Chợ Suối Cao A	3
114	Ngã 4 nhà Đạt lấy rác (nhà Hoài Anh)	3
115	Đường lên Karaoke Thành Đạt	3
116	Đường vô Karaoke Khánh My	3

117	Ngã 4 đường vô Trường Hải	2
118	Ngã Tư Karaoke Hoạ Mi	2
119	Ngã 4 Nông Trường	4
120	Đường vô KCN Phước Đông	3
121	Đầu đường vô nhà 7 Lam	3
122	Ngã 6 nhà Duy Thuần	3
123	Phía sau Coopmart Phước Đông	3
124	Karaoke Phố Đêm	2
125	Đường vào nhà trọ Ông Bùi (ấp Phước Đức B)	3
126	Kv đường vô nhà Tuấn (con Tư Đắng)	2
127	Khu vực nhà Tấn (3 Dài)	3
128	Ngã 3 gần nhà Sáu Thẩm CA	2
129	Ngã 3 nhà Ông Khái (ba Phương bán xe)	3
130	Ngã tư đường vào cty Bảo Huệ	2
131	ĐT 782 Nội thất Phạm Ải, Suối Cao A	2
132	ĐT 782 Đại lý vé số Tới, Phước Đức B	4
133	Văn phòng ấp Phước Đức B	3
KCN Phước Đông		
134	Trước đồn CA KCN	2
135	Trạm ATM KCM	2
136	Giao lộ D11-N16	2
137	Kênh N14 (Luthai 2)	3
138	Cổng 2 Pouli	2
139	Công ty Wantai	2
140	Betong Hải Đăng	4
141	Công ty NKT	3
142	Cổng B Khu công nghiệp	4
143	Kênh 18	3
144	Xưởng cám BioGold	2
145	Công ty JSI	2
146	Công ty Sailun	2
147	Công ty Gain Lucky	2
148	Vòng xoay D11-N14	4
149	Cổng 2 Cty Gain Lucky	2
150	Cổng 1 Brotex	2
151	Cổng 3 Brotex	2
152	Cổng lò hơi Sailun	2
Cẩm Giang		
153	Chợ Cẩm Giang	2
154	Ngã tư Chợ Cẩm Giang	2
155	Ngã 3 đường Lớn Cây Cầy	2
156	Ngã 3 đường Lớn QL22B	3
157	Trước Trường Tiểu học Cẩm Thắng	1
158	Trước Trường Tiểu học Cẩm Thắng	2
159	Xăng dầu số 9, Cẩm Thắng	3
160	Trường THCS Lê Lợi, Cẩm Thắng	2

161	Trạm dừng chân Minh Anh	2
162	Trạm dừng chân Minh Anh	2
163	Cầu Bến Đình, ấp Cẩm Bình	2
164	Cầu Kênh 1, Cẩm Bình	2
165	Ngã 4 Cẩm An	4
166	Ngã 3 gần Café bà 8 Canh	2
167	Trường Tiểu học Cẩm An	2
168	Xăng Dầu ông Tất, Cẩm Bình	3
169	Ngã 3 gần Café nhà Gấu Minh	3
170	Ngã 4 quán Café Song Vy	4
171	Ngã 4 quán Café Ông Đục	4
172	Ngã 4 Tèo Bé 6	4
173	Ngã 3 gần quán Café Y Bình	3
174	Sau Thánh Thất Cẩm Long	2
175	Trước Thánh Thất Cẩm Long	3
176	Đường vào Thánh Thất Cẩm Long	2
177	Phía sau Điện thờ Phật mẫu	3
178	Cống TN1 gần Café Hương Tràm	4
Bàu Đồn		
179	Cổng Văn hóa Ấp 4	3
180	Đường Cây sung ấp 4	2
181	Ngã 3 Chùa Sơn Điền ấp 4	2
182	Ngã 3 Chùa Sơn Điền ấp 4	2
183	Cổng Văn hóa Ấp 5	3
184	Kênh N.14 ấp 5, đường nhánh ra Phước Thạnh	2
185	Kênh N.14 ấp 5, đường nhánh ra Phước Thạnh	2
186	Ngã 3 đường nhán ra Tỉnh lộ 782 ấp 5	4
187	Trước nhà anh Trật ấp 5	3
188	Đường Massage Đăng Khôi, ấp 4	2
189	Kênh N.14 giáp ranh KCN	2
190	Ngã 4 Trường Tiểu học Ấp 4	4
191	Kênh N14 giáp ranh ấp Trảng Xa, Đôn Thuận	4
192	Cổng Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi ấp 4	3
193	Ngã 3 đường vào Đồng Mỹ	3
194	Đường 782, ngã 3 Bàu Đồn	4
195	Cầu kênh Đông ấp 2, ấp 6 Bàu Đồn	2
196	Cầu kênh Đông ấp 2, ấp 6 Bàu Đồn	2
197	Ngã 4 Bến Sắn	2
198	Cầu Sập giáp xã Bến Củi, huyện DMC	3
199	Ấp 1 giáp xã Truông Mít, huyện DMC	3
200	Ngã 3 đèn giao thông đường ra ấp 3 Bàu Đồn	3
201	Trước nhà anh Đạt Ấp 3	3
202	Đường vào trường THPT NVT	2
203	Nhà anh Tuấn Ấp 6	3
Phước Trạch		
204	Chợ Phước Trạch	3

205	Ngã 3 Cây Nính (QL 22B)	2
206	Đường số 1 lên xã Hiệp Thạnh	2
207	Ngã 3 đường Cao Sơn Tự (đường 25A)	3
208	Ngã 4 đền Phật Mẫu đường ra Cao Sơn Tự	3
209	Ngã 3 Cây Sao	3
210	Ngã 3 đường số 1 Cây Nính	3
211	Ngã 3 TTVH ấp Xóm Mía	3
212	Ngã 3 Bàu Vừng (QL 22B)	3
213	Quán 342-QL 22B	2
214	Ngã 3 Phước Trạch	3
215	Đường liên xã (Đê tiêu)	2
Phước Thạnh		
216	Cổng trường Tiểu học Phước Hội	2
217	Ngã 3 Phước Bình A	3
218	Ngã 3 Phước Bình B	3
219	Cầu Độn	2
220	Ngã 3 đường đi Cây Sung	3
221	Ngã 3 Phước Hòa giáp ranh Phước Đông	3
222	Ngã 3 Cầu Thổ Ô	3
223	Ngã 3 Phước Đông gần nhà nghĩ Hoàng Yến	3
224	Ngã 4 Cầu Năm Đỡ	2
225	Ngã 3 Phước Chánh	3
226	Ngã 4 Phước Đông	3
227	Trường Tiểu học Phước Hòa	2
228	Trường THCS Phước Thạnh	2
229	Ngã 3 Phước Hòa	3
230	Ngã 4 chợ Phước Thạnh	4
231	UBND Xã Phước Thạnh	2
232	Ngã 4_317 gần Bến Đò	4
Hiệp Thạnh		
233	Trước Cổng giáp QL 22B	3
234	Ngã 3 đường vào ấp Rộc xã Thạnh Đức	3
235	Ngã 4 Vên Vên	4
236	Ngã 3 Khu Đường nước ra ấp Đá Hàng và qua Xóm Bố	3
237	Ngã 4 khu Cây Gõ giáp ấp 3	2
238	Ngã 3 qua Cầu Đôi giáp xã Phước Thạnh và khu Cây Niêu ấp Cây Da	3
239	Ngã 3 Cầu Thí giáp QL 22B	3
240	Ngã 3 vào cây xăng Cty Cao su	3
241	Ngã 3 Thánh Thất ấp Xóm Bố	2
242	Ngã 3 đi Tầm Lanh qua Cầu sắt ấp Rộc, xã Thạnh Đức	2
243	Ngã 4 Cây Da đường qua ấp Chánh	4
244	Ngã 3 Trường học Cây Da, đường ra Cầu Thí	3
245	Khu vực ngã 3 ấp Thuận Bình, xã Truông Mít	3
246	Ngã 3 đường vào Nghĩa địa 3 Bàu	3
247	Ngã 3 tổ 8 ấp Chánh	3

248	Ngã 3 đường qua Cầu Độn	3
249	Khu vực Cống kênh N8 ấp Xóm Bố	2
250	Ngã 4 khu C, ấp Giữa	4
251	Trường Tiểu học ấp Đá Hàng	2
252	Trường THCS Hiệp Thạnh	2
	TỔNG CỘNG	**668**